

Số: 96/2020/QĐST- HNGĐ

Yên Mỹ, ngày 21 tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN MỸ, TỈNH HƯNG YÊN.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Xuân Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Minh Đón và Đỗ Văn Hải

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 26/ 2020/ TLST- HNGĐ, ngày 04 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1989

Nơi ĐKKHKT: Thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên

Nơi cư trú: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Anh Nguyễn Viết Ch, sinh năm 1988

Sinh, trú quán: Thôn Y, xã G, huyện Y, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 05/02/2015

Cháu Nguyễn Hân V, sinh ngày 24/01/2017

Người đại diện hợp pháp cho hai cháu: Chị Nguyễn Thị Đ.

Đều cư trú tại: Thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch cùng thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch cùng xác nhận vợ

chồng có 02 con chung là cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 05/02/2015 và cháu Nguyễn Hân V, sinh ngày 24/01/2017. Nay hai bên thỏa thuận chị Đ tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Hân V, sinh ngày 24/01/2017 còn anh Ch nuôi dưỡng chăm sóc, giáo dục cháu Nguyễn Huyền A, sinh ngày 05/02/2015 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi, hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Hai bên không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

-Về tài sản, công nợ, công sức: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết.

-Về án phí: Chị Nguyễn Thị Đ và anh Nguyễn Viết Ch cùng thỏa thuận chị Đ chịu toàn bộ 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, đối trừ 300.000đ tiền tạm ứng án phí chị Đ đã nộp tại biên lai thu số 0003140 ngày 04/3/2020, hoàn trả chị Nguyễn Thị Đ 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng chẵn)

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Mỹ;
- Chi cục THADS huyện Yên Mỹ;
- UBND xã Yên Phú, huyện Yên Mỹ;
- UBND xã Văn Hội, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Ngô Xuân Quỳnh